

NHÀ SÁCH WEUPBOOK



**TÀI LIỆU TẶNG KÈM CAO THỦ ĐỀ
TOÁN – VĂN – ANH LUYỆN THI VÀO 10
ĐỀ MẪU NHƯ THI THẬT!**

MÔN: NGỮ VĂN

ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 – HẢI PHÒNG (ĐỀ 1)

MÔN NGỮ VĂN

Thời gian: 120 phút

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

“(….) Chúng ta hãy biết trân quý vẻ đẹp tâm hồn, bởi đó là yếu tố tiên quyết làm nên giá trị chân chính của một con người. Con người là tổng hòa của vẻ đẹp hình thức bên ngoài lẫn tâm hồn bên trong (...). Với tôi, vẻ đẹp đáng được nâng niu, trân trọng, được ngưỡng mộ hơn hết vẫn là nét đẹp toát lên từ tâm hồn mỗi người.

Vẻ đẹp tâm hồn là vẻ đẹp tổng hòa của cảm xúc, nhận thức, lý trí và khát vọng; của lòng nhân ái, bao dung thấu hiểu và sẻ chia; của sự chân thành, hiểu biết, thái độ, cách suy nghĩ và sự lắng nghe... trong cuộc sống. Một tâm hồn đẹp giúp ta biết yêu thương, biết sống đẹp, sống có ích. Vẻ đẹp tâm hồn như người ta vẫn nói, tuy nó không có hình hài nhưng thực sự sâu xa và bền vững. Bởi vậy, đó là cái đẹp đáng được quý trọng nhất.

(…) Giống như lớp vỏ bên ngoài, như bình hoa hay một cô búp bê, khi ngắm mãi, (...) ta cũng sẽ thấy chán. Vẻ đẹp hình thức của một con người cũng vậy. Dẫu đẹp, dẫu ấn tượng đến mấy rồi cũng sẽ dễ dàng bị xóa nhòa nếu người đó chỉ là một con người nhạt nhẽo, vô duyên, hay ích kỷ, xấu xa... Nhưng vẻ đẹp tâm hồn thì khác. Nó luôn tạo nên được sức hút vô hình và mạnh mẽ nhất, là giá trị thực sự lâu bền của bản thân mỗi người. Một người có tâm hồn đẹp thì vẻ đẹp tâm hồn sẽ càng tôn vinh, bồi đắp cho vẻ đẹp hình thức của người ấy. Và muốn có được vẻ đẹp tâm hồn, mỗi người cần phải trải qua quá trình rèn luyện, tu dưỡng, học hỏi một cách thường xuyên(...)”

(Nguyễn Đình Thu, Trích *Vẻ đẹp tâm hồn*, Báo Lào Cai)

Thực hiện yêu cầu từ câu 1 đến câu 5:

Câu 1. (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 2. (0,5 điểm) Theo đoạn trích, “vẻ đẹp tâm hồn” có những biểu hiện (phẩm chất) cụ thể nào?

Câu 3. (1,0 điểm) Tìm một lý lẽ hoặc dẫn chứng mà tác giả đưa ra để so sánh vẻ đẹp hình thức với vẻ đẹp tâm hồn; hãy phân tích ngắn gọn tác dụng của so sánh đó.

Câu 4. (1,0 điểm) Nêu thái độ và quan điểm của tác giả đối với vẻ đẹp hình thức chỉ “nhạt nhẽo, vô duyên” so với vẻ đẹp tâm hồn? Vì sao?

Câu 5. (1,0 điểm) Từ nội dung đoạn trích, anh/chị rút ra bài học hoặc liên hệ gì cho bản thân về giá trị của “vẻ đẹp tâm hồn”?

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) ghi lại cảm nghĩ của em về bài thơ:

LỜI CON ĐƯỜNG QUÊ

*Tôi, con đường nhỏ chạy lang thang
Kéo nỗi buồn không dạo khắp làng
Đến cuối thôn kia hơi cỏ vương
Hương đồng quuyến rũ hát lên vang*

*Từ đây mình tôi cỏ mọc đầy
Dọc lòng hoa dại ngát hương lây
Tôi ôm đám lúa, quanh nương sắn
Bao cái ao rêu nước đục lầy*

*Những buổi mai tươi nắng chói xa
Hồn tôi lóng lánh ánh dương sa
Những chiều êm ả tôi thư thái
Như kẻ nông phu trở lại nhà
Tôi đã từng đau với nắng hè*

*Thịt da rạn nứt bởi khô se
Đã từng điêu đứng khi mưa lụt
Tôi lờ, thân tôi rã bốn bề*

*Chia sẻ cùng người nỗi ám no
Khi mùa màng được, nỗi buồn lo
Khi mùa màng mất. Tôi vui cả
Với những tình quê buổi hẹn hò*

*Tôi sống mê man tránh tế buồn
Miệt mài, hể hả, đắm say luôn
Tôi thâm tê tái trong da thịt
Hương đất, hương đồng chẳng ngọt
tuôn...*

(Tế Hanh, *Thi nhân Việt Nam 1932 – 1941*)

Câu 2. (4,0 điểm)

Từ tình yêu thiên nhiên và sự gắn bó với “con đường quê” trong bài thơ, anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận bàn về ý nghĩa của việc trân trọng, giữ gìn môi trường – cảnh quan quê hương trong cuộc sống hiện đại ngày nay.

----- **HẾT** -----

ĐÁP ÁN HẢI PHÒNG (1)

PHẦN I.

Câu 1 (0,5 điểm)

Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

- Đoạn trích chủ yếu trình bày, lập luận, đưa ra quan điểm, dẫn chứng, lí lẽ, vậy nên phương thức biểu đạt chính: **nghị luận**.

Câu 2 (0,5 điểm)

Theo đoạn trích, “vẻ đẹp tâm hồn” có những biểu hiện (phẩm chất) cụ thể nào?

- Tác giả nêu:
 - Lòng nhân ái, bao dung, biết thấu hiểu, sẻ chia.
 - Sự chân thành, hiểu biết, biết lắng nghe.
 - Cảm xúc, lý trí, khát vọng sống đẹp, sống có ích.
 - Vẻ đẹp “không hình hài” nhưng sâu xa và bền vững.

Câu 3 (1,0 điểm)

Tìm một lí lẽ hoặc dẫn chứng tác giả đưa ra để so sánh vẻ đẹp hình thức với vẻ đẹp tâm hồn; phân tích ngắn gọn tác dụng của so sánh đó.

- Ví dụ về lí lẽ/dẫn chứng:
 - Tác giả so sánh vẻ đẹp hình thức giống như “lớp vỏ bên ngoài, như bình hoa hay một cô búp bê”, ban đầu nhìn thì hấp dẫn, nhưng khi ngắm mãi, có thể thấy nhàm chán.
 - Trong khi đó, vẻ đẹp tâm hồn “tạo nên sức hút vô hình và mạnh mẽ nhất”, lâu bền hơn.
- Tác dụng:
 - Làm nổi bật sự đối lập giữa hai loại vẻ đẹp: ngoại hình dễ phai mờ, tâm hồn bền vững, thu hút lâu dài.
 - Giúp người đọc hiểu rõ giá trị “đáng quý nhất” là vẻ đẹp bên trong, từ đó trân trọng và nuôi dưỡng phẩm chất.

Câu 4 (1,0 điểm)

Nêu thái độ và quan điểm của tác giả đối với vẻ đẹp hình thức “nhạt nhẽo, vô duyên” so với vẻ đẹp tâm hồn? Vì sao?

- **Thái độ, quan điểm của tác giả:**
 - Không phủ nhận vai trò vẻ đẹp bề ngoài, nhưng nếu người đó “nhạt nhẽo, ích kỷ, xấu xa” thì vẻ đẹp ngoại hình cũng bị xóa nhòa.
 - Tác giả đề cao vẻ đẹp tâm hồn, xem đó là giá trị cốt lõi, bền vững, “đáng được quý trọng hơn hết”.
- **Vì sao:**
 - Vẻ đẹp hình thức chỉ “vỏ ngoài”, dễ phai tàn hay trở nên vô nghĩa nếu thiếu một tâm hồn đẹp.
 - Vẻ đẹp bên trong “tôn vinh và bồi đắp” cả hình thức, khiến con người thật sự đáng quý.

Câu 5 (1,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích, anh/chị rút ra bài học hoặc liên hệ gì cho bản thân về giá trị của “vẻ đẹp tâm hồn”?

- **Bài học – liên hệ cá nhân (gợi ý):**
 - Nhận ra rằng tâm hồn mới là nền tảng “lâu bền” của một con người.
 - Đề cao việc **rèn luyện, tu dưỡng**, trau dồi phẩm chất (nhân ái, bao dung, chân thành).
 - Bản thân cần nhìn nhận “vẻ đẹp” một cách đúng đắn: chăm sóc ngoại hình là cần, nhưng nuôi dưỡng nội tâm, đạo đức càng quan trọng.
 - Hướng đến **lối sống đẹp**: có tri thức, có tình thương, suy nghĩ tích cực và trách nhiệm với cộng đồng.

PHẦN II.

Câu 1 (2,0 điểm)

Gợi ý dàn ý ngắn gọn:

- **Mở đoạn:** Giới thiệu bài thơ *Lời con đường quê* của Tế Hanh, nêu ấn tượng chung.
- **Thân đoạn:**
 - Hình tượng “con đường quê” được nhân hóa thành “tôi” (đường là một nhân vật), mang tâm trạng, nỗi buồn, niềm vui.
 - Miêu tả vẻ mộc mạc, bình dị của làng quê Việt Nam: cỏ dại, hương đồng, ao rêu nước đục...

- Tình cảm gắn bó với con người: “đau với nắng hè”, “điều đứng khi mưa lụi”, chia sẻ ấm no, buồn lo với dân làng.
- Giọng thơ hân hoan, giàu tình yêu thiên nhiên, bộc lộ tình quê, tình đất nước.
- **Kết đoạn:** Khẳng định cảm xúc chung: bài thơ gọi trân trọng vẻ đẹp quê hương, gọi nhớ những kỉ niệm êm đềm, bình dị.

Đoạn văn cần khoảng 200 chữ, mạch lạc, logic. Học sinh có thể chọn phân tích các chi tiết ấn tượng nhất (nhân hóa “tôi” là con đường, hình ảnh nắng, mưa, lúa, sắn, hương đồng...).

Câu 2 (4,0 điểm)

Đề bài: Từ tình yêu thiên nhiên và sự gắn bó với “con đường quê” trong bài thơ, viết một bài văn (1 – 1,5 trang) bàn về ý nghĩa của việc trân trọng, giữ gìn môi trường – cảnh quan quê hương trong cuộc sống hiện đại.

Gợi ý dàn ý chi tiết:

a. Mở bài:

- Nêu vấn đề: Quê hương là nơi chôn thiêng liêng, “con đường quê” gắn bó với kỉ niệm, văn hóa. Ngày nay, giữ gìn môi trường, cảnh quan quê hương là vấn đề **quan trọng**.

b. Thân bài:

- **Thực trạng:**
 - Rất nhiều khu vực nông thôn, làng quê bị ô nhiễm do rác thải, thuốc bảo vệ thực vật, nước thải sinh hoạt...
 - Con đường quê, cánh đồng, sông rạch... dần mai một vẻ đẹp tự nhiên, mất đi bản sắc.
 - Không ít người dân thiếu ý thức bảo vệ cảnh quan chung.
- **Vai trò, ý nghĩa:**
 - Cảnh quan quê hương là nơi lưu giữ ký ức, văn hóa; nếu bị tàn phá, mất dần hồn cốt làng quê.
 - Tình yêu thiên nhiên, đất mẹ giúp con người thêm trân quý giá trị sống, nuôi dưỡng tâm hồn.
 - Giữ gìn môi trường còn là đảm bảo sức khỏe, phát triển bền vững.
- **Nguyên nhân:**

- Tư duy **thiếu trách nhiệm**, coi “môi trường chung” không phải việc của mình.
- Nhận thức chưa cao, chưa được giáo dục sâu về bảo vệ cảnh quan tự nhiên.

○ **Giải pháp:**

- **Nâng cao ý thức** từng cá nhân: không vứt rác bừa bãi, xử lý nước thải hợp lý, cùng nhau giữ sạch đường làng, xóm ngõ.
- **Tuyên truyền** lối sống xanh, kết hợp cơ quan địa phương, trường học, đoàn thể để bảo vệ và trân trọng “con đường quê” và môi trường làng xóm.
- **Phát động** các phong trào “Ngày chủ nhật xanh”, “Trồng cây gây rừng”...

c. **Kết bài:**

- Khẳng định: Tình yêu quê hương, thiên nhiên cần gắn liền với hành động thiết thực.
- Mỗi cá nhân, nhất là thế hệ trẻ, phải có trách nhiệm gìn giữ, để “con đường quê” mãi xanh tươi, trong lành, nuôi dưỡng hồn Việt.